THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*
Số 720-BC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2024

UBND TP.HCM
2169/CSD-210924
13:00

BÁO CÁO

Tổng kết 25 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 2 năm 1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Qua 25 năm triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở *(sau đây viết tắt là Chỉ thị số 30-CT/TW)*, Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh việc cụ thể hóa các văn bản của Trung ương tạo cơ sở pháp lý để triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố các nhiệm kỳ đã đề ra và đạt kết quả quan trọng, khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, các đề án, chương trình phát triển kinh tế - văn hóa- xã hội, các công trình, chương trình trọng điểm; trong đó, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được các địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện đạt những thành quả nhất định; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định,... nhất là việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở được phát huy tốt, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, huy động các nguồn lực trong Nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố trong 25 năm qua.

Tuy nhiên, Thành phố vẫn phải đối diện với những khó khăn, hạn chế: chịu ảnh hưởng các đợt khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu[1]; tình hình chính trị trên thế giới và khu vực diễn biến phức tạp khó lường, tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, vị thế đặc biệt của thành phố; kết cấu hạ tầng đô thị vẫn còn bất cập; tốc độ đô thị hóa nhanh, sự gia tăng dân số cơ học, quy hoạch và quản lý đô thị chưa theo kịp yêu cầu phát triển; tình hình an ninh, trật tự xã hội của thành phố còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; biến đổi khí hậu, các loại dịch bệnh mới phát sinh, nhất là làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 4 đã làm kinh tế tăng trưởng

[1] Vào những năm 2008-2011 và năm 2020-2021 đại dịch Covid-19

chậm, đời sống của công nhân, người lao động và người nghèo, người có thu nhập thấp gặp nhiều khó khăn, một số vấn đề bức xúc của Nhân dân chậm được giải quyết; công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí có nơi chưa đạt yêu cầu, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ việc thực hành dân chủ, còn biểu hiện quan liêu, vô cảm, xa dân; ... Những vấn đề nêu trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả triển khai việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố thời gian qua.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai

Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức các Hội nghị cán bộ chủ chốt thành phố quán triệt Chỉ thị số 30-CT/TW và các văn bản thể chế hóa chủ trương của Bộ chính trị về phát huy dân chủ [2]; lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị các cấp tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các văn bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Qua triển khai, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ hơn, sâu sắc hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong thực hành dân chủ và phát huy dân chủ ở cơ sở trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với một số chỉ thị, nghị quyết, chủ trương quan trọng của Trung ương

Quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 30-CT/TW từ khi được ban hành đến nay, Ban Thường vụ Thành ủy đã cụ thể hóa các văn bản của Trung ương phù hợp với thực tiễn của thành phố, thông qua việc ban hành các Chỉ thị, Thông tri, Quy chế, Quy định để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện[3], đồng thời gắn với việc thực hiện

---

[2] Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận 65-KL/TW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07 tháng 1 năm 2016 của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các quy định của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ trong các loại hình cơ sở cho cán bộ chủ chốt thành phố, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,...

[3] Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành các văn bản: Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 19 tháng 2 năm 2002; Công văn số 680-CV/TU ngày 28/4/2010 về thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Thông tri số 09 -TT/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Quyết định số 935-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 "Quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh", Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 "Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh"; Quyết định số 994-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2017 "Quy chế lấy ý kiến Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan góp ý các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền các cấp trước khi ban hành"; Quyết

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI " Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và tiếp tục đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", tập trung định hướng vấn đề trọng tâm, các nội dung mới phát sinh trong thực tiễn, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, chú trọng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp xúc, đối thoại, gặp gỡ Nhân dân, doanh nghiệp, đoàn viên, hội viên các giới, kịp thời giải quyết các bức xúc, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan đến công tác quy hoạch, triển khai thực hiện các dự án[4]... tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Qua đó, cấp ủy, chính quyền Thành phố đã tổ chức hơn 100 cuộc tiếp xúc, đối thoại với các giới; cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp xúc, đối thoại 8.329 cuộc với Nhân dân, tổ chức 3.045 Hội nghị nhân dân cấp phường hàng tháng.

Đặc biệt, từ khi Thành phố thực hiện chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 tạo cơ chế đặc thù để Thành phố phát triển thành đô thị đặc biệt, có tổ chức chính quyền đô thị và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh đầu tiên của cả nước. Điều này giúp Thành phố phát huy được nguồn lực về con người, đất đai, tài chính và khả năng sáng tạo, chủ động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Khi thực hiện chính quyền đô thị thì không còn tổ chức Hội đồng nhân dân tại quận, phường, theo đó, ngày 20 tháng 8 năm 2021 Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Chỉ Thị số 13-CT/TU lãnh đạo thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU về "Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030" *(sau đây viết tắt là Chỉ thị số 13-CT/TU và Đề án số 06-ĐA/TU)* trong đó, thống nhất triển khai hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được giám sát tổ chức, cá nhân cấp dưới giai đoạn 2021 - 2025 và giám sát cùng cấp giai đoạn 2025 - 2030. Nhìn chung, qua triển khai hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được tăng cường và có những chuyển biến tích cực, xác định được đối tượng, nội dung, phạm vi giám sát cụ thể, từng bước đi vào chiều sâu và mang lại hiệu quả hơn.

định số 2405-QĐ/TU ngày 07 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về trách nhiệm của Bí thư Thành ủy; bí thư quận ủy, huyện ủy và bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân là nội dung cụ thể hóa Quyết định số 217 - QĐ/TW và Quyết định 218 - QĐ/TW, Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ chính trị ngày 18/2/2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân...

[4] Năm 2016, thành phố công bố chấm dứt 536/1200 dự án với diện tích 5.395,7 ha không khả thi hoặc các chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện; rà soát, điều chỉnh, bổ sung trên 2000 dự án trên địa bàn có sử dụng đất; điều chỉnh hệ số K...Trong những năm gần đây thành phố tiếp tục rà soát, thu hồi nhiều dự án chậm triển khai như thu hồi gần 90 ha đất Dự án Cụm công nghiệp Láng Le - Bàu Cò; 04 dự án tại khu công nghiệp, Khu nông nghiệp công nghệ cao; Công viên Sài Gòn Silico 52 ha,... để lấy đất thu hút các dự án mới.

Vai trò, trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy các nhiệm kỳ qua luôn quan tâm, chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị gương mẫu trong thực hiện các quy chế, quy định, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, xác định việc thực hiện dân chủ ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong mọi hoạt động. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, quan tâm chấn chỉnh các loại hình, các cơ sở thực hiện chưa tốt; lãnh đạo thực hiện dân chủ trong công tác cán bộ, các khâu đánh giá, nhận xét, rà soát, bổ sung quy hoạch, quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng các cấp, nhân sự phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Các cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Trong năm 2021, đại dịch COVID-19 bùng phát lần thứ 4 và để lại những hậu quả nặng nề. Trong thời gian này, Thành phố Hồ Chí Minh là tâm dịch của cả nước. Ban Thường vụ Thành ủy đã triển khai đồng bộ các biện pháp ứng phó, phòng, chống dịch với phương châm 5 tại chỗ, tập trung vào các giải pháp truyền thông, vận động, giám sát phát hiện sớm, cách ly kịp thời, khoanh vùng dập dịch triệt để, tổ chức điều trị hiệu quả. Thành phố đã huy động tất cả các lực lượng tham gia chống dịch, trong đó có hơn 80.000 cán bộ y tế. Đây là sự huy động lớn nhất chưa từng có đối với đội ngũ ngành y tế. Nhu cầu được hỗ trợ, cung cấp thông tin của người dân tăng đột biến. Thành phố thiết lập Tổng đài 1022 và mở rộng thành 7 kênh để đáp ứng các nhu cầu khác nhau. Nhờ thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp ứng phó phòng chống dịch COVID-19, với sự đoàn kết, đồng lòng của người dân, sự chi viện lớn từ Trung ương, các tỉnh, thành và đồng bào trong và ngoài nước cũng như bạn bè quốc tế tình hình dịch đã từng bước được kiểm soát và khống chế. Qua đại dịch, với quyết tâm "Không để ai bị bỏ lại phía sau", Thành phố có nhiều chính sách chăm lo, hỗ trợ đối với người dân, lực lượng tuyến đầu khó khăn, ảnh hưởng bởi đại dịch. Thành phố là địa phương đầu tiên của cả nước đưa ra 3 gói hỗ trợ với số lượng và giá trị gói hỗ trợ lớn, tận dụng các nguồn lực xã hội, khẩn trương triển khai các gói an sinh đến người nghèo, người già neo đơn, lao động tự do, mất việc làm và tất cả những người khó khăn có cuộc sống bảo đảm cơ bản cho đến khi Thành phố chuyển sang bình thường.... thời điểm này, đã có nhiều mô hình thiện nguyện ý nghĩa được ra đời như: "siêu thị 0 đồng", ATM gạo, ATM oxy, vaccine tinh thần, chợ 0 đồng, mạng lưới Thầy thuốc đồng hành...[5]

[5] Xem thêm phụ lục 01.

Phong trào thi đua "Dân vận khéo" được Thành ủy chỉ đạo phát động từ năm 2007 đến nay đã được hệ thống chính trị các cấp tích cực hưởng ứng và đẩy mạnh, triển khai trong các tầng lớp Nhân dân ngày càng hiệu quả, lan tỏa sâu rộng, nội dung, phương thức thực hiện, chất lượng phong trào ngày càng toàn diện trên các lĩnh vực[6]. Từ đó, phong trào thi đua "Dân vận khéo" dần trở thành phương thức quan trọng trong công tác dân vận. Đây được xem là một trong những điểm nhấn sáng tạo của Thành phố, là sự kết hợp hài hòa giữa "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" của từng cá nhân, tập thể ở mỗi tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ. Định kỳ tháng 10 hàng năm, Thành ủy chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Truyền thống công tác dân vận của Đảng với nội dung cụ thể, thiết thực; lãnh đạo cấp ủy quận, huyện, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy tổ chức hội nghị biểu dương, khen thưởng các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu, trong đó có nhiều mô hình phát huy tốt vai trò làm chủ của Nhân dân cũng như giải pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại ở nhiều lĩnh vực gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở, tạo sự hài lòng của người dân[7]. Kết quả từ năm 2007-2023, đã có 1.448 cá nhân, 574 tập thể được biểu dương điển hình "Dân vận khéo" cấp thành phố; 121.132 cá nhân, 30.096 tập thể được bình chọn, công nhận mô hình, biểu dương điển hình "Dân vận khéo" cấp cơ sở.

3. Công tác tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW và các văn bản có liên quan

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành chương trình về đào tạo bồi dưỡng công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở và Đề án số 04-ĐA/TU ngày 21/5/2021 về tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dân tộc - tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị Thành phố[8] để kịp thời cung cấp thông tin và cập nhật kiến thức về lý luận, thực tiễn và một số kỹ năng cần thiết cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có chuyên đề về

---

[6]Từ năm 2018, phong trào thi đua "Dân vận khéo" được cụ thể hóa với nội dung 5 không "Không để người nghèo, người yếu thế tụt hậu, bị bỏ quên; Không gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; Không xả rác bừa bãi ra đường phố và kênh rạch; Không vi phạm luật giao thông đường bộ; Không tụ tập gây rối, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự an toàn nơi cư trú và trên đường phố", qua đó nhiều phong trào, mô hình được triển khai như "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", "Cả nước đoàn kết, chung sức đồng lòng thi đua, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19", "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" và các phong trào do Thành phố duy trì, phát động như "Phong trào thi đua thường xuyên gắn với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh", "Thi đua cao điểm về cải cách hành chính", "Thực hiện chính quyền số, chuyển đổi số... Đặc biệt, trong thời gian bùng phát dịch Covid-19, đã có 1.082 mô hình Dân vận khéo của hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân được hình thành và triển khai thực hiện hiệu quả tại địa phương.

[7] Các mô hình tập trung các lĩnh vực: Cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ hành chính; làm việc ngoài giờ hành chính giải quyết thủ tục hành chính; ứng dụng các phần mềm trực tuyến công khai thủ tục hành chính, quy hoạch, tiếp thu, giải quyết các phản ánh của Nhân dân, doanh nghiệp; thực hiện liên thông một số lĩnh vực hộ tịch - tư pháp, nhà đất; trả hồ sơ tại nhà cho Nhân dân; theo dõi thông tin giải quyết hồ sơ qua kios, ...

[8] Kết quả, từ năm 2022 đến quý 2/2024 Ban Dân vận Thành ủy đã phối hợp tổ chức 24 lớp bồi dưỡng kiến thức về dân tộc, tôn giáo cho 2.406 học viên là cán bộ, công chức của thành phố Thủ Đức, quận, huyện, phường, xã, thị trấn; xét duyệt cử đi học 42 /120 hồ sơ đăng ký tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ về dân tộc và tôn giáo; Ủy ban nhân dân Thành phố bồi dưỡng nghiệp vụ cho 470 cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2026....

công tác dân vận của chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo Học viện Cán bộ thành phố, Sở Nội Vụ phối hợp đưa nội dung trên vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đối với các đối tượng[9].

Cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, hàng năm đều tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề, tọa đàm về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở với nhiều hình thức để chia sẻ giải pháp, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong triển khai thực hiện, phát huy vai trò giám sát, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền[10]. Thường trực Thành ủy duy trì nề nếp giao ban hàng quý với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố gắn với hội nghị chuyên đề trao đổi các giải pháp, cách làm, đề xuất, kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị. Qua đó, nhiều nội dung được Thường trực Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp giải quyết, góp phần hoàn thành đạt, vượt các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết đại hội các nhiệm kỳ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đã đề ra.

Công tác đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW và các văn bản có liên quan của Trung ương, của Thành ủy luôn được Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nền nếp theo định kỳ 05 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm, 25 năm[11]; tại các hội nghị đều kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu[12]; nhân rộng, tuyên truyền các điển hình tiên tiến, mô hình, giải pháp, cách làm hiệu quả về thực hiện dân chủ ở cơ sở; kịp thời ban hành các đảng văn tiếp tục lãnh đạo thực hiện, nhất là việc khắc phục những nội dung, lĩnh vực còn vướng mắc và điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các văn bản phù hợp với quy định và thực tiễn của thành phố.

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở là một trong những nội dung trọng tâm, thường xuyên trong chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy các cấp. Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Đề án, Chương trình hành động nâng cao chất lượng thực

---

[9] Từ năm 2000 đến nay Thành phố tổ chức gần 200 lớp tập huấn, bồi dưỡng.

[10] Thành ủy Thủ Đức, các quận ủy, huyện ủy đã tổ chức 4.481 lớp bồi dưỡng, tập huấn; 3.999 hội nghị chuyên đề, tọa đàm. Đảng ủy cấp trên cơ sở tổ chức 759 lớp bồi dưỡng cho cấp ủy cơ sở, cán bộ đoàn thể về công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tiếp xúc, đối thoại...Hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức 1271 lớp tập huấn; 2497 Hội nghị chuyên đề.

[11] Tổng kết 10, 15, 25 năm thực hiện Chỉ thị 30-Ct/TW của Bộ Chính trị; sơ kết 3, 5 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW; sơ kết 5,10 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW; sơ kết 05,10 năm thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ, sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP; tổng kết 10,15 năm thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL UBTVQH11; tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25 tháng 02 năm 2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định 935- QĐ/TU, Quyết định 936- QĐ/TU, Quyết định 994- QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy ...

[12] Tại các hội nghị sơ kết, tổng kết, Ban Thường vụ Thành ủy đã tặng bằng khen bình quân trên 80 cá nhân, tập thể/hội nghị

hiện công tác kiểm tra, giám sát[13]. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các đơn vị trực thuộc về công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng quy định, tập trung những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, sai phạm, trong đó, có thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế dân chủ trong công tác cán bộ; thực hiện dân chủ ở cơ sở theo các loại hình; thực hiện tái kiểm tra các đơn vị trong việc khắc phục những vấn đề cần lưu ý, hạn chế[14].

Để cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tại Hội Nghị lần thứ 10, khóa X Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã xác định "*...Hình thành cơ chế chính quyền và cấp ủy các cấp xử lý cán bộ, công chức và tổ chức có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật và chức trách công vụ qua xem xét thông tin từ 4 nguồn: các ý kiến của cử tri, phản ánh của báo chí, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đơn, thư khiếu nại tố cáo của Nhân dân. Đảng viên sai phạm, vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước phải được tổ chức đảng xử lý kịp thời, nghiêm minh. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng nhân dân và cấp ủy các cấp giám sát quá trình xử lý sai phạm*". Theo đó, ngày 01 tháng 12 năm 2017 Ban Thường vụ Thành ủy ban hành và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy thực hiện nghiêm Quy định số 1374-QĐ/TU về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Qua triển khai nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền thành phố, có sự lan tỏa tích cực trong hệ thống chính trị thành phố và Nhân dân, có tác dụng tích cực trong công tác xây dựng Đảng trong sạch, chống suy thoái, tham nhũng, góp phần giải quyết những vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, đẩy lùi tình trạng những nhiễu, tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, giúp công tác giám sát của Nhân dân đối với cán bộ, công chức, đảng viên ngày càng chặt chẽ, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch vững mạnh[15].

---

[13] Như Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên; Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thành ủy khóa X về nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp giai đoạn 2016-2020...

[14] Trong 15 năm gần đây, công tác kiểm tra được tập trung, Ban Thường vụ Thành ủy đã tổ chức 03 đợt kiểm tra, giám sát chuyên đề việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Chỉ thị số 30-CT/TW, Kết luận 65-KL/TW của Ban Bí thư, Kết luận 120-KL/TW của Bộ Chính trị đối với 15 tổ chức đảng. Ban Thường vụ Thành ủy và cấp ủy quận, huyện, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy đã kiểm tra, giám sát các nội dung liên quan đến công tác dân vận và dân chủ ở cơ sở đối với hơn 15.000 lượt tổ chức đảng và 7413 đảng viên.

[15] Tổng kết 5 năm thực hiện Quy định số 1374 –QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, toàn thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 9609 /9864 thông tin, đạt 97,42%; trong đó Tổ công tác 1374 của Thành ủy đã tiếp nhận, xử lý 668/668 thông tin, phản ánh, và tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với một số địa phương, đơn vị. Qua đó, đã xem xét và xử lý kỷ luật 04 tổ chức đảng, 66 đảng viên; xử lý về mặt chính quyền 29 cán bộ, công chức; chuyển 12 trường hợp sang cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

5. Công tác củng cố, kiện toàn, đổi mới nâng chất lượng hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban Chỉ đạo thành phố về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở luôn chủ động tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố; xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình công tác hàng năm gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, xác định nội dung trọng tâm, bám sát các chủ trương, chỉ đạo của thành phố; kịp thời rà soát, kiện toàn, phân công thành viên Ban Chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo thành phố, quận, huyện, thành phố Thủ Đức duy trì nề nếp công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề và định kỳ hàng năm đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ theo các loại hình ở cơ sở[16]; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị chuyên đề, tọa đàm trong đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội[17]. Tham mưu tổ chức nghiêm túc các hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của Thành ủy; kịp thời đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở hàng năm và nhân rộng những mô hình, cách làm hiệu quả.

6. Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở của cơ quan dân cử, chính quyền các cấp

6.1. Hội đồng nhân dân Thành phố

Hội đồng nhân dân thành phố tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của Đảng thông qua việc xem xét, ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề về các vấn đề quan trọng của thành phố, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của thành phố và giải quyết những vấn đề nóng liên quan thiết thực đến đời sống của Nhân dân[18]. Thường xuyên tổ chức các hội thảo, tọa đàm để tiếp nhận các giải pháp, các kiến nghị của người dân, giúp việc xem xét

---

[16] Ban Chỉ đạo thành phố về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở kiểm tra, giám sát chuyên đề bình quân từ 08 đến 10 đơn vị/ năm; Ban Dân vận Thành ủy kiểm tra định kỳ 6 tháng, năm đối với 08 cụm thi đua quận, huyện, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; Ban Chỉ đạo cấp quận, huyện, thành phố Thủ Đức kiểm tra, giám sát 7.726 lượt đơn vị; đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy thực hiện gần 1000 lượt đơn vị...

Từ năm 2007 đến năm 2019 đã biểu dương 1.031 cá nhân, 174 tập thể được bình chọn, công nhận mô hình, điển hình "Dân vận khéo" cấp thành phố. Giai đoạn năm 2020-2023: có 400 tập thể, 417 cá nhân được biểu dương điển hình "Dân vận khéo" cấp thành phố.

[17] Ban chỉ đạo thành phố tổ chức 30 lớp tập huấn, bồi dưỡng, 32 hội nghị chuyên đề.

[18] Tập trung các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân: giải pháp xử lý các dự án, giải quyết dứt điểm tình trạng dự án chậm triển khai; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đào tạo, giải quyết việc làm khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo và hộ nghèo; chế độ chính sách cho cán bộ không chuyên trách tại phường, xã, thị trấn; quy định về thu nhập tăng thêm cho cán bộ công chức, viên chức theo Nghị quyết 54 của Quốc hội, Nghị quyết số 98 của Quốc Hội; chính sách đặc thù hỗ trợ cho tình nguyện viên tham gia phòng, chống dịch COVID-19; chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, nghị quyết liên quan đến kinh tế - xã hội, y tế, giao thông...

và ban hành đảm bảo đúng pháp luật, thể chế hóa kịp thời các nghị quyết của Đảng, sát hợp yêu cầu của thực tiễn.

Hoạt động giám sát được thực hiện có trọng tâm, tập trung giải quyết những bức xúc hợp pháp, chính đáng của người dân, phát huy vai trò, trách nhiệm của Thường trực, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giúp các đơn vị được giám sát khắc phục những mặt còn hạn chế để hoạt động tốt hơn. Đồng thời, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành và triển khai nền nếp, có hiệu quả Đề án *"Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong điều kiện thực hiện chính quyền đô thị, nhiệm kỳ 2021 - 2026"*[19]; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn tại kỳ họp. Thực hiện hiệu quả, đồng bộ các quy chế phối hợp lấy ý kiến Nhân dân, lắng nghe ý kiến Nhân dân với nhiều hình thức[20]; nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, ngành, giới[21]; nhất là tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; phát huy hiệu quả chương trình Lắng nghe và trao đổi, chương trình Đối thoại cùng chính quyền thành phố[22], tạo mọi điều kiện phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia đóng góp xây dựng chính quyền thành phố.

Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động, đạt kết quả tích cực; đảm bảo các hoạt động (xây dựng pháp luật, giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân...), nổi bật là tập hợp đầy đủ các ý kiến tâm huyết, trí tuệ, phản ánh được thực tiễn sinh động gắn với đặc thù Thành phố Hồ Chí Minh để tích cực đóng góp có hiệu quả trong việc thảo luận, thông qua các dự án luật tại các kỳ họp Quốc hội.

Hội đồng nhân dân cấp quận, huyện, xã, phường, thị trấn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, nhất là trong hoạt động giám sát, duy trì tiếp công dân của thường trực Hội đồng nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn; tổ chức tốt các hoạt động tại địa phương theo đúng quy định pháp luật, sâu sát cơ sở, nắm chắc kiến nghị cử tri và đề xuất những nội dung ngày càng hiệu quả.

---

[19] Trong đó, đề ra các giải pháp tăng cường giám sát việc tuân thủ hiến pháp, pháp luật và việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn quận, phường...

[20] Như trang Fanpage "Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh" đã thu hút nhiều sự tương tác của người dân; thông qua các đường dây nóng 1022...

[21] Chương trình lãnh đạo thành phố gặp gỡ trẻ em, công nhân, thanh niên, phụ nữ; tuyên dương công dân trẻ tiêu biểu, doanh nhân trẻ, cán bộ, công chức, chức sắc, chức việc tôn giáo, phóng viên báo chí, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, tổ dân phố...

[22] Từ năm 2016 đến nay, thực hiện 135 chương trình "Lắng nghe và trao đổi", "Đối thoại cùng chính quyền thành phố" để lắng nghe ý kiến, kiến nghị của người dân, theo dõi, giám sát đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, các cấp chính quyền, thúc đẩy việc thực thi nhiệm vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân...

6.2. Ủy ban nhân dân thành phố

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban ngành, quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác dân vận của chính quyền, dân chủ ở cơ sở[23] gắn với các giải pháp phát triển kinh tế- xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, phát huy hiệu quả việc thực hiện phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*, bảo đảm các quyền được tiếp cận thông tin của người dân; đẩy mạnh thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quy định, quy trình giải quyết hồ sơ hành chính cho Nhân dân gắn với thực hiện các chủ đề của từng năm của thành phố đề ra[24] trọng tâm là *"Nâng cao văn hóa công sở, văn hóa công vụ, nâng cao ý thức thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp"*[25]. Chỉ đạo các đơn vị triển khai và phát huy hiệu quả thực hiện Đề án phân cấp, ủy quyền 85 nhiệm vụ của thành phố[26] nhằm nâng cao quyền hạn và trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong quyết định và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được các cấp chính quyền thành phố quan tâm, xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên và cần tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân[27], không để phát sinh điểm

---

[23] Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/01/2022 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; thực hiện ký kết các Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Thành ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố về công tác dân vận theo các giai đoạn 2012 -2017, 2017 - 2021, 2021-2026 và theo từng năm; Kế hoạch định hướng nội dung về thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp hàng năm.

[24] Năm 2019 "Năm đột phá cải cách hành chính và thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội"; Năm 2020 "Năm đẩy mạnh hoạt động văn hóa và xây dựng nếp sống văn minh đô thị", Năm 2021: "Năm xây dựng chính quyền đô thị và cải thiện môi trường đầu tư"; Năm 2022: "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp". Năm 2023 "Năm xây dựng chính quyền đô thị và cải thiện môi trường đầu tư", năm 2024 "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quyết tâm thực hiện hiệu quả chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội".

Công bố quy trình và thời hạn giải quyết 40 thủ tục hồ sơ liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, xác định rõ thời gian tham mưu, xử lý hồ sơ tại các cơ quan, đây là một tiến bộ có tính đột phá trong công tác cải cách hành chính so với trước và tiếp tục triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế, cải thiện chỉ số cải cách hành chín; triển khai hệ thống ghi nhận ý kiến phản ánh của Nhân dân, doanh nghiệp qua tin nhắn, thư điện tử tại các sở, ngành, quận huyện; giao ban trực tuyến từ thành phố đến quận, huyện, phường xã, thị trấn...

[25] Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh được ra mắt ngày 29/10-/2022. Hệ thống mới được triển khai đáp ứng đầy đủ các tính năng, được kết nối, tích hợp nhằm cung cấp thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu giải quyết các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, chính xác.

[26] Theo Quyết định số 4712/QĐ-UBND và Quyết định số 4713 QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ cho các sở - ban - ngành, thủ trưởng các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trên 4 lĩnh vực: đô thị- môi trường; kinh tế - ngân sách - dự án; văn hóa - xã hội và tư pháp- nội vụ.

[27] Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày13tháng 6 năm 2022 thành lập Ban Chỉ đạo Thành phố xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố đối với 08 vụ theo kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy và các vụ việc phát sinh. Với tinh thần trách nhiệm, sự kiên trì và quyết liệt, đến nay đối chiếu với các tiêu chí về

nóng; hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá năng lực, hiệu quả công tác của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương[28].

Thành phố thực hiện nhiều hình thức để lắng nghe, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhân dân, cũng như khai thác nguồn lực, sức sáng tạo của người dân tham gia xây dựng thành phố, thông qua việc thành lập Trung tâm báo chí thành phố; tổ chức trao Giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019...[29] Chỉ đạo hệ thống chính trị đảm bảo quyền làm chủ rộng rãi trong Nhân dân bằng hình thức dân chủ trực tiếp, gián tiếp thông qua các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội các cấp tham gia góp ý các chủ trương, chính sách liên quan đến rộng rãi các giới, Nhân dân.

Tập trung nhiều giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 và nay là Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Qua triển khai đã đạt được nhiều kết quả nhất định, kinh tế thành phố liên tục tăng trưởng cao (trừ 2 năm bị dịch covid-19); các chính sách đặc thù về quản lý đầu tư, về quản lý tài chính, ngân sách Nhà nước đã giúp thành phố chủ động, linh hoạt, bổ sung thêm nguồn lực trong thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố; chính sách đặc thù về quản lý đất đai đã góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt có hiệu quả, tạo nguồn lực phát triển bền vững, mạnh mẽ, giúp phát huy tốt nhất vai trò, vị trí của Thành phố đối với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước.

6.3. Kết quả thực hiện của các cơ quan tư pháp

Cơ quan tư pháp hoạt động ngày càng hiệu quả, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, nhất là người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành

---

vụ việc đông người, tồn đọng kéo dài của Thanh tra chính phủ, cơ bản đã có cơ sở đưa 03/08 vụ việc ra khỏi danh sách trên và đang được Ban thường vụ xem xét để có chỉ đạo.

[28] Quyết định số 1440-QĐ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2017 thành lập Ban Chỉ đạo Thành phố giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người (do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng Ban Chỉ đạo) và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thành phố; giải quyết một số vụ việc nổi cộm, kéo dài, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Bình quân mỗi năm, lãnh đạo thành phố tiếp công dân 12 buổi và đối thoại trên 10 cuộc/ năm (với hội viên, đoàn viên ưu tú, hưu trí, Nhân dân, doanh nghiệp, nữ công nhân, lao động, thiếu nhi, chủ tịch UBND phường xã, thị trấn...)

[29] Năm 2019: Trung tâm Báo chí đầu tiên của cả nước được khánh thành và duy trì hoạt động đến nay khá hiệu quả. Năm 2019, tổ chức trao Giải thưởng Sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh, đây là hoạt động ý, phát huy tiềm năng, sáng tạo trong Nhân dân, góp phần quan trọng trong sự phát triển của thành phố. Kết quả năm 2019 với 44 công trình thuộc các lĩnh vực được trao giải; năm 2021 trao 58 công trình, đề tài xuất sắc; năm 2023 trao 58 công trình, đề tài xuất sắc được trao giải.

chính tư pháp, công khai thủ tục, số hóa hồ sơ vụ án...[30]; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định pháp luật. Các cơ quan tố tụng phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử; nhanh chóng giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp; việc giải quyết các vụ án đảm bảo khách quan, đúng trình tự pháp luật; chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử thi hành án ngày càng nâng lên; hoạt động tư pháp ngày càng được dân chủ hóa; nguyên tắc tranh tụng được đảm bảo, vận dụng triển khai phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm; trong tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân; hoạt động của Trung tâm hòa giải, đối thoại đã góp phần giảm việc giải quyết các tranh chấp dân sự, hành chính trước tòa[31].

6.4. Lực lượng vũ trang

Các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện dân chủ ở cơ sở trong lĩnh vực xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở và giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao trong đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; đẩy mạnh dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện nghiêm các quy định, quy trình, chính sách liên quan đến người dân; đổi mới, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân. Phát động và tổ chức có hiệu quả phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành quy định pháp luật; tổ chức các hội nghị đối thoại, chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm trong việc phát huy vai trò tự quản của Nhân dân tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân, có nhiều mô hình phát huy hiệu quả tại địa bàn dân cư[32]...

7. Vai trò, trách nhiệm tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối

---

[30] Viện kiểm sát nhân dân thành phố tiếp tục triển khai dự án "Hiện đại hóa công tác quản lý, khai thác hồ sơ án". Thực hiện số hóa tài liệu, giảm thời gian trích lục hồ sơ cho Nhân dân từ 07 ngày xuống còn 1-2 giờ; ban hành quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giúp giảm hồ sơ tồn đọng; thành lập trang Web công khai văn bản; theo dõi thông tin giải quyết hồ sơ qua Kios.

[31] Từ tháng 01 năm 2021 đến nay các Trung tâm hòa giải, đối thoại cấp thành phố và 21 quận, huyện, thành phố Thủ Đức đã thực hiện đạt kết quả như sau: cấp thành phố hòa giải thành 81/1491 đơn đủ điều kiện, tỷ lệ 14,91%; quận, huyện hòa giải thành 8088/17.248 đơn đủ điều kiện, đạt tỷ lệ 46,89%.

[32] Mô hình 5+1 (04 đoàn thể - Hội người cao tuổi cùng tham gia giáo dục giúp đỡ người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư, hiện có 14.000 đối tượng có tiến bộ/19.000 đối tượng vi phạm pháp luật; mô hình "Tổ công nhân tự quản khu nhà trọ"; mô hình "Câu lạc bộ gia đình phòng chống tội phạm"; mô hình "Đội cán sự xã hội tình nguyện"; "Đội Thanh niên tình nguyện thắp sáng niềm tin"; mô hình "Câu lạc bộ nông dân nuôi con tốt và phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội"; "Hội người cao tuổi phối hợp với cơ sở tôn giáo phòng chống tội phạm"...

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng; đẩy mạnh sự liên kết, phối hợp hoạt động trên nhiều lĩnh vực, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chương trình hành động của mỗi tổ chức và các phong trào thi đua, cuộc vận động của thành phố, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 đã huy động được các nguồn lực trong Nhân dân, đoàn viên, hội viên và các giới, chức sắc, chức việc tôn giáo... nêu cao tinh thần tình nguyện, vận động các nguồn lực ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19, kịp thời chăm lo, hỗ trợ cho người dân khó khăn và các lực lượng tuyến đầu chống dịch[33], đồng hành cùng chính quyền thành phố vượt qua khó khăn, thách thức do đại dịch Covid-19. Thông qua các hoạt động, phong trào ngày càng xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm tốt vai trò đại diện các giới tham gia góp ý xây dựng chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, quy định, liên quan đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền tổ chức hội nghị gặp gỡ, đối thoại với đoàn viên, hội viên và các giới với nhiều chủ đề thiết thực, sát với thực tiễn của Thành phố. Qua đó, nhiều nội dung kiến nghị, đề xuất được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm tháo gỡ, tạo điều kiện triển khai thực hiện, nhận được sự đồng thuận, phấn khởi trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân[34]. Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp ngày càng có nhiều giải pháp, cách làm hiệu quả để đổi mới phương thức, nội dung hoạt động, đáp ứng yêu cầu đặt ra theo từng thời điểm, trong đó chú trọng việc nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, giám sát đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức[35]; phát huy vai trò tư vấn của các chuyên gia, nhà khoa học, ý

---

[33] Ban Thường vụ Thành giao Ban Dân vận Thành ủy phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức lễ ra quân các đợt với hơn 679 tình nguyện viên là tăng, ni, phật tử, chức sắc, tu sĩ của Công giáo và Tin Lành tham gia phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 tại các bệnh viện, chăm sóc bệnh nhân F0...

[34] Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức Diễn đàn hội viên từ năm 2017 đến nay, mỗi năm các cấp Hội tổ chức trên 27.000 lượt người tham dự và trên 2.500 lượt ý kiến. Từ năm 2017 đến nay Thành hội tham mưu lãnh đạo thành phố tổ chức 06 chương trình "Lãnh đạo thành phố gặp gỡ, đối thoại với cán bộ, hội viên phụ nữ thành phố" với nhiều chủ đề thiết thực như Năm 2017 "Xây dựng Thành phố an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em", năm 2018 "Xây dựng môi trường lao động an toàn, hiệu quả đối với nữ công nhân, lao động vệ sinh trên địa bàn thành phố", năm 2019 "Xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững trong công nhân lao động các khu chế xuất - khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh"; năm 2023"Đồng hành cùng tổ chức Hội để triển khai hiệu quả các chương trình, công trình trọng điểm của Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2021-2026"; 2024 "Phát huy vai trò của phụ nữ trong tham gia phát triển kinh tế- văn hóa - xã hội, thúc đẩy bình đẳng giới". Thành Đoàn: hàng năm tham mưu tổ chức từ 02 đến 03 cuộc lãnh đạo thành phố gặp gỡ thiếu nhi, thanh niên, sinh viên tiêu biểu... duy trì thường xuyên chương trình "Nghe thanh niên nói - Nói thanh niên nghe"... Hội Nông dân thành phố tham mưu tổ chức 04 cuộc đối thoại, với các chủ đề khác nhau: năm 2018" Phát triển hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới- khâu đột phá để tái cơ cấu nông nghiệp và nâng cao thu nhập bền vững cho nông dân"; năm 2019 "Chính sách phát triển nông nghiệp thành phố; năm 2021 "Xây dựng nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố", năm 2023 "Nông dân với chính sách phát triển nông nghiệp đô thị trấn địa bàn thành phố". Hội nông dân các cấp cơ sở tham mưu tổ chức hơn 450 đối thoại với cán bộ, hội viên nông dân.

[35] Theo Quyết định số 217- QĐ/TW, Quyết định số 218- QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị số 13-CT/TU và Đề án số 06-ĐA/TU và Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

kiến của Nhân dân tham gia các hội nghị phản biện xã hội đối với các dự án, đề án, kế hoạch có tác động, ảnh hưởng đến đời sống xã hội và cộng đồng dân cư...; đa số các ý kiến phản biện được các cơ quan soạn thảo tiếp thu, đánh giá cao, đã và đang trở thành kênh thông tin quan trọng, cần thiết giúp chính quyền thành phố xem xét, quyết định các vấn đề trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, chính quyền tại địa phương[36]. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư ở cộng đồng, tổ hòa giải cơ sở và các mô hình tự quản ở khu dân cư.

Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có sự chuyển biến tích cực, phát huy được quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; giám sát chính quyền thực hiện công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến Nhân dân, các nguồn quỹ do Nhân dân đóng góp, tạo sự đồng thuận, góp phần củng cố niềm tin của các tầng lớp Nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân của chính quyền các cấp.

III. KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TỪ KHI BAN HÀNH CHỈ THỊ 30-CT/TW ĐẾN NAY

1. Kết quả xây dựng và thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Quá trình triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cấp xã, phường, thị trấn *(viết tắt là cấp xã)* mỗi giai đoạn[37] đều tổng kết, đánh giá mặt được, hạn chế, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Hơn 25 năm qua, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã nỗ lực lãnh đạo,

---

[36] Hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát chuyên đề và đột xuất, từ năm 2000 đến nay trên 9.391 cuộc (trong đó cấp Thành phố 105 cuộc) , tập trung các lĩnh vực người dân quan tâm, bức xúc: Về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất; cấp giấy phép xây dựng nhà ở; công tác cải cách thủ tục hành chính; việc thực hiện Pháp lệnh 34 gắn với việc thực hiện 06 tiêu chí của chỉ số, các chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19...

Hội Liên Hiệp phụ nữ thành phố, từ năm 2013 đến tháng 6/2024 giám sát trên 90 vụ bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em theo đúng quy định. Hội LHPN cấp thành phố thực hiện 26 cuộc; cấp quận, huyện thực hiện giám sát 505 cuộc; cấp phường, xã - thị trấn: thực hiện giám sát trên 3.913 cuộc. Hội Nông Dân thành phố thực hiện 35 cuộc giám sát chuyên đề; hệ thống Hội Nông dân các cấp phối hợp thực hiện 776 cuộc. Hội Cựu Chiến binh thành phố thực hiện kiểm tra, giám sát 106 cuộc; hệ thống Hội cơ sở thực hiện 554 cuộc. Thành Đoàn: hàng năm duy trì công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề từ 10 đến 12 đơn vị cấp bộ đoàn cơ sở. Liên đoàn lao động thành phố thực hiện 241.370 cuộc kiểm tra, giám sát.

Công tác phản biện xã hội: Mặt trận Tổ quốc thành phố tổ chức: 39 cuộc, quận, huyện, Thành phố Thủ Đức 490 cuộc; cấp phường, xã, thị trấn 702 cuộc; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội các cấp tham gia góp ý, phản biện xã hội hơn 23.658 cuộc.

[37] Nghị định số 29/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998 của Chính phủ, Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07/7/ 2003 của Chính phủ, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và nay là Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/ NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị. Các nội dung dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát được triển khai thực hiện khá tốt, công khai những nội dung theo quy định với nhiều hình thức phong phú, phù hợp[38]. Phát huy tốt quyền dân chủ trực tiếp tham gia bàn bạc góp ý các công việc thiết thực gắn liền với lợi ích, nghĩa vụ của Nhân dân như: kinh phí nâng cấp các tuyến đường, hẻm, lắp đặt camera an ninh, chăm lo các đối tượng, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, đặc biệt thực hiện Cuộc vận động *"Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch, xanh, thân thiện môi trường"* tạo được sự đồng thuận cao, hưởng ứng tham gia rộng rãi trong Nhân dân[39]. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được phát huy[40], tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí theo chuẩn của thành phố, duy trì và phát huy các mô hình thực hiện hiệu quả tại địa phương[41].

Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính được cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 9001; 100% xã, phường, thị trấn, cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai các thủ tục, quy trình giải quyết hồ sơ hành chính, các đường dây nóng để tiếp nhận thông tin của người dân; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tạo sự chuyển biến tích cực, hiệu quả trong

---

[38] Thông qua bản tin hàng tháng gửi đến hộ dân, hội nghị nhân dân, hội nghị tiếp xúc cử tri; trang thông tin điện tử, niêm yết tại các trụ sở ủy ban nhân dân, trụ sở khu phố, ấp các bộ thủ tục hành chính, bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư, các nguồn quỹ Nhân dân đóng góp...

[39] Từ năm 1997 đến 2020 : đã có 168.139 hộ dân tham gia hiến 5.377.057 m^2 đất, trị giá hơn 10.050 tỷ đồng; phục vụ cho 5.230 công trình; Nhân dân đóng góp kinh phí nâng cấp hẻm: 458 tỷ đồng. Từ năm 2021 đến 6/2024, Nhân dân đóng góp 493 tỷ đồng, hiến 28.897m2 đất, để thực hiện trên 85 công trình phúc lợi. Quận, huyện, thành phố Thủ Đức: ủng hộ chăm lo dịch bệnh Covid-19, thực hiện cây ATM gạo, quà, xuất ăn miễn phí..., trị giá trên 70 tỷ đồng; 16.740 chủ nhà trọ, người có mặt bằng cho thuê thực hiện giảm giá tiền nhà, mặt bằng, trị giá gần 57 tỷ đồng... Xem thêm phụ lục 01.

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy: tính đến tháng 9 năm 2020, có 311/322 phường, xã, thị trấn được công nhận "sạch, không xã rác ra đường và kênh rạch" đạt tỷ lệ 98,44%; xóa 814/824 điểm ô nhiễm do tồn đọng rác thải, tỷ lệ 98,7%, trong đó, có 142 điểm thành khu sinh hoạt cộng đồng, vườn hoa; bổ sung 34.413 thùng rác công cộng; lắp đặt, bổ sung kết nối 28.257.580 camera giám sát an ninh trật tự kết hợp giám sát các trường hợp thải bỏ rác sai quy định... Từ 2021 đến tháng 5/2023; toàn thành phố xóa 505/568 điểm ô nhiễm môi trường do rác; chuyển hóa 198 điểm thành vườn hoa, nơi sinh hoạt cộng đồng.

[40] Đến năm 2022, 56/56 xã được thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 5/5 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Việc thành phố sớm thực hiện hoàn thành 19 tiêu chí như: quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở hạ tầng văn hóa, chợ, bưu điện, hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm...đã trực tiếp và gián tiếp mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân tại 5 huyện ngoại thành. Xem thêm phụ lục 01

[41] Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đầu tiên thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững (từ năm 1992); đã tập trung nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, từng bước kéo giảm tỷ lệ nghèo và thường xuyên bổ sung chuẩn nghèo để ngày càng tiếp cận với chuẩn nghèo của quốc tế; góp phần cùng với cả nước cơ bản hoàn thành các mục tiêu đề ra. Thành phố không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn quốc gia (chuẩn nghèo của thành phố tăng gấp 3 lần so với chuẩn quốc gia); không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc diện chính sách ưu đãi người có công. Chuẩn của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2020: chuẩn nghèo thu nhập từ 28 triệu đồng/người/năm trở xuống; chuẩn cận nghèo thu nhập trên 28 triệu đồng đến 36 triệu đồng/người/năm. Năm 2023, Thành phố còn 8.410 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 0,33%) và 14.498 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 0,57%) so với tổng hộ dân thành phố. Với kết quả này, Thành phố hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố trước thời hạn 2 năm. Xem thêm phụ lục 01.

công tác giải quyết thủ tục hành chính; nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, thiết thực, góp phần phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn[42]; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn để nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân ngày càng được chú trọng hơn[43].

Công tác kiện toàn trưởng, phó khu phố, ấp, tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố, tổ nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được cấp ủy, chính quyền phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đúng quy định. Từ quý 1/năm 2024 thành phố thực hiện việc sắp sếp khu phố, ấp theo quy định của Trung ương[44] (không còn tổ dân phố, tổ nhân dân); hướng dẫn thực hiện có nề nếp Hội nghị nhân dân định kỳ 6 tháng, năm; việc thực hiện quy ước cộng đồng đã phát huy vai trò tự quản của Nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng quy ước, xác định nội dung cam kết thực hiện hiệu quả như: bảo vệ môi trường, tham gia giữ gìn trật tự giao thông, trật tự đô thị, thực hiện văn minh trong việc cưới, việc tang... Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân từng bước được nâng lên; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tích cực trong thực hiện giám sát các công trình công cộng trên địa bàn[45]. Hoạt động của Tổ hòa giải ở cơ sở có nhiều đóng góp tích cực trong việc hòa giải các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ trong cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng tình làng nghĩa xóm, giữ vững an ninh trật tự tại khu dân cư[46].

Cấp ủy xã, phường, thị trấn phát huy tốt dân chủ ở cơ sở trong việc lựa chọn, hiệp thương nhân sự, tạo điều kiện cho người dân thực hiện dân chủ trực tiếp tham gia các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở các nhiệm kỳ qua, thực hiện khá chặt quy trình nhân sự, góp ý dự thảo văn kiện và tổ chức đại hội, công

---

[42] Các sở ngành, Thành phố Thủ Đức, quận, huyện thực hiện các phần mềm trực tuyến, trang Web, mạng xã hội, tổng đài 1022, đường dây nóng... để tiếp nhận phản ánh của Nhân dân, trao đổi và chỉ đạo giải quyết kịp thời; phát huy tốt phần mềm công khai quy hoạch, quy trình, thủ tục, tiến độ giải quyết hồ sơ; đánh giá sự hài lòng qua bảng điện tử ...; các quận, huyện, xã, phường, thị trấn đều rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; giải quyết hồ sơ một số lĩnh vực ngoài giờ hành chính cho Nhân dân; hỗ trợ giải quyết hồ sơ, trao hồ sơ tại nhà cho người già, neo đơn, khuyết tật; thực hiện dịch vụ trả hồ sơ qua bưu điện...; Một số địa phương thực hiện liên thông điện tử giữa Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với Chi cục Thuế Quận để giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký đất đai, rút ngắn thời gian và quy trình giải quyết...

[43] Số liệu từ năm 2015 đến quý 1/2024: Xã, phường, thị trấn tiếp công dân 136.193 lượt (lãnh đạo tiếp 46.190), giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 601/635, đạt tỉ lệ 94,6%; đơn tố cáo thuộc thẩm quyền là 115/121 đơn, đạt tỉ lệ 95%. Hàng năm mỗi địa phương đều thực hiện ít nhất từ 03 cuộc đối thoại với Nhân dân.

[44] Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, từ 27.377 khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân, sau khi sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh có 4.861 khu phố, ấp được thành lập mới. Nhân sự từ trên 64.000 người đã tinh giản còn gần 43.800 người.

[45] Thành phố có 312 Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn, với 2.184 thành viên, tổ chức giám sát 3075 cuộc; Ban Giám sát đầu tư ở cộng đồng: tổng số 192, với 1.344 thành viên, tổ chức giám sát 3281/5085 công trình, đã kiến nghị, phản ánh liên quan 461 công trình trong việc khắc phục tình trạng bụi, ngập nước, ô nhiễm môi trường, hố ga lún sụp...

[46] Hòa giải thành hàng năm bình quân đạt trên 60%. Từ tháng 12/2023 có 2121 Tổ hòa giải ở cơ sở với 11.155 thành viên;. Năm 2023, tiếp nhận và hòa giải thành 1.153/ 1.261 vụ việc hòa giải, tỷ lệ 91,43%. 6 tháng đầu năm 2024: tiếp nhận và hòa giải thành 336/354 vụ việc, tỷ lệ 94,91%.

khai, minh bạch trong việc giới thiệu, đề cử những đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ vào danh sách cấp ủy nhiệm kỳ mới, đảm bảo đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng.

Nhìn chung, việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn được triển khai khá nề nếp và thường xuyên; cung cấp nhiều thông tin kịp thời đến Nhân dân, nêu cao vai trò Nhân dân tham gia xây dựng địa phương; tăng cường và phát huy tính tự quản ở cộng đồng dân cư, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự. Tuy nhiên, vẫn còn cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm thực hiện dân chủ ở cơ sở, chưa kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết và tham mưu giải quyết các bức xúc, khiếu nại của người dân; việc công khai quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất; việc niêm yết bộ thủ tục hành chính, công khai mục đích sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân có nơi còn hình thức, chưa cụ thể; tỷ lệ người dân tham dự các buổi họp chưa nhiều, ít tham gia đóng góp ý kiến; Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động có lúc, có nơi hiệu quả không cao.

2. Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của bộ, ngành[47] được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện thường xuyên, luôn xác định rõ trách nhiệm thực hiện dân chủ gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến, nhất là người đứng đầu đã thể hiện rõ trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện dân chủ trong nội bộ, quan tâm chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định cho phù hợp; công khai, minh bạch các chế độ, chính sách, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nâng ngạch, công tác cán bộ... phát huy trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức tham gia góp ý xây dựng cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm thực hiện đúng thời gian quy định, đạt tỷ lệ 100%, đảm bảo tính dân chủ, tạo sự thống nhất, đoàn kết trong cơ quan, đơn vị. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; xem việc đánh giá hiệu quả công việc là thước đo đánh giá năng lực cán bộ, công chức; là cơ sở để xét thi đua hàng năm.

Thực hiện dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện gắn với chủ đề hàng năm của Thành phố, phong

---

[47] Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và nay là Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/ NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

trào thi đua "Dân vận khéo" và việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cán bộ, công chức, viên chức có chuyển biến về phong cách, lề lối làm việc; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch các thủ tục, quy trình; thực hiện quy trình kết nối liên thông, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO điện tử giúp kiểm soát được quy trình chất lượng, thời gian giải quyết công việc mang lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng cơ bản yêu cầu chỉ đạo, điều hành của thành phố và phục vụ người dân, doanh nghiệp[48]. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Chỉ thị về tăng cường thực hiện các quy định về trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ; triển khai hệ thống đánh giá hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công tại các cơ quan, đơn vị; cải tiến nâng cao chất lượng các cuộc họp; ban hành quy định về thực hiện thư xin lỗi với công dân khi để xảy ra chậm trễ hồ sơ hành chính; tiếp tục triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở - ban, ngành và địa phương (DDCI) (Thực hiện từ năm 2023); phát huy các đường dây nóng để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn[49]. Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng các sở, ngành tập trung thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, nhất là đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân, chú trọng việc hòa giải, đối thoại tại cơ sở giúp giảm số lượt người dân đến khiếu nại, tố cáo theo từng giai đoạn, góp phần củng cố niềm tin, của Nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh[50].

---

[48] Thành phố tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, đưa vào vận hành hiệu quả nhiều dịch vụ số phục vụ người dân và thúc đẩy kinh tế - xã hội như Nâng tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100% cho các thủ tục đủ điều kiện; Vận hành hệ thống quản trị, thực thi trên các nền tảng số; Ra mắt nền tảng Bản đồ số Thành phố Hồ Chí Minh; nhiều dịch vụ đô thị thông minh lĩnh vực giao thông, cảnh báo ngập lụt, ô nhiễm môi trường, y tế, giáo dục và các dịch vụ công cộng thanh toán không dùng tiền mặt; Cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử và chiến dịch cấp tài khoản định danh điện tử trong thực hiện Đề án 06 tiếp tục được triển khai hiệu quả...

[49] Như khai thác hiệu quả hệ thống đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị sự cố hạ tầng kỹ thuật của người dân qua tổng đài, thư điện tử, website; xây dựng hệ thống công bố thông tin của các doanh nghiệp Nhà nước thành phố và hỗ trợ các doanh nghiệp nhà nước thực hiện báo cáo tháng/quý qua mạng; triển khai hệ thống một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai tại địa chỉ truy cập https://motcuadatdai.tphcm.gov.vn; triển khai hệ thống thông tin điện tử có sự tương tác nhanh chóng và hiệu quả. Hệ thống quản trị thực thi trên các nền tảng số (giai đoạn 1) với 3 chức năng sẽ làm thay đổi cách chỉ đạo, điều hành và kiểm tra hoạt động của chính quyền thành phố từ thủ tục, báo cáo bằng văn bản giấy tờ sang điều hành bằng hệ thống thông tin điện tử có sự tương tác hết sức nhanh chóng và hiệu quả. Xem thêm phụ lục 01.

[50] Kết quả tiếp dân của toàn thành phố: Giai đoạn 2000-2007: tổng số lượt tiếp 313.007, trong đó lãnh đạo tiếp 57.323, đoàn đông người 689 đoàn. Số đơn tiếp nhận đã xử lý trong kỳ 99.773/99.833, đạt 99,94%. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 32.753/33113 đơn, đạt 98,91%. Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 2.513/2.593 đơn, đạt 96,91%

Giai đoạn 2008-2014: tổng số lượt tiếp 307.717, trong đó lãnh đạo tiếp 54.528, đoàn đông người 633 đoàn. Số đơn tiếp nhận đã xử lý trong kỳ 97.835/97.794, đạt 99,96%. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 32.888/32.466 đơn, đạt 98,72%. Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 2.518/2.498 đơn, đạt 98,85%.

Giai đoạn 2005-2020: tổng số lượt tiếp 227.649, trong đó lãnh đạo tiếp 42.343, đoàn đông người 1.055 đoàn. Số đơn tiếp nhận đã xử lý trong kỳ 144.144/143.972, đạt 99,88%. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 7.315/8.115 đơn, đạt 90,14%. Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 1079/1.123 đơn, đạt 96,08%.

Giai đoạn 2020- quý 1/2024: tổng số lượt tiếp 138.679, trong đó lãnh đạo tiếp 23.676, đoàn đông người 1.046 đoàn. Số đơn tiếp nhận đã xử lý trong kỳ 157.538 /157.765, đạt 99,86%. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 3.980/4.793 đơn, đạt 83,04%. Kết quả giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 523/615 đơn, đạt 85,04%.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo các cấp ủy, người đứng đầu xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể trong thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, các chỉ đạo của Thành ủy, thực hiện dân chủ trong công tác chuẩn bị đại hội chi bộ, đảng bộ cơ quan, đơn vị; việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ theo Nghị quyết Trung ương[51]. Triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW [52], thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, quan tâm công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ, đa số cán bộ có trình độ chuyên môn, năng lực, bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ. Các đơn vị quan tâm thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện tinh giản biên chế đúng quy định.

Nhìn chung, việc thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị được thực hiện khá hiệu quả, tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được nâng lên, kỷ cương, kỷ luật được tăng cường, nội bộ đoàn kết thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị việc thực hiện dân chủ cơ sở có nội dung vẫn còn hình thức; công tác cải cách thủ tục hành chính vẫn chưa đáp ứng nhu cầu mong muốn của Nhân dân, doanh nghiệp; công tác công khai có lúc, có nội dung chưa thường xuyên, chưa kịp thời; có đơn vị vẫn còn đơn thư khiếu nại, tố cáo trong nội bộ; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có lúc, có nơi thực hiện chưa tốt, chưa đảm bảo theo quy định; việc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, thủ trưởng chưa thường xuyên, có nội dung còn sơ sài; vai trò Ban Thanh tra nhân dân có nơi còn hạn chế, hoạt động hiệu quả chưa cao.

4. Kết quả thực hiện dân chủ ở các doanh nghiệp có sử dụng lao động

Việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các doanh nghiệp theo các Nghị định của Chính phủ[53] và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, trong đó, chú trọng đối với các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho người sử dụng lao động, người lao động và tổ chức công đoàn. Đa số các doanh nghiệp thực hiện rà soát, bổ sung các quy chế, nội quy phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; Giám đốc, người quản lý, chủ doanh nghiệp chú trọng việc phát huy trách

---

[51] Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị "Về tinh giản và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức", Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"

[52] Kế hoạch số 198-KH/TU ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương "" Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả"

[53] Nghị định số 07/1999/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp nhà nước, Nghị định số 87/2007/NĐ-CP về thực hiện quy chế dân chủ trong công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP của Chính phủ, nay là Nghị định số 145/2020/NĐ-CP Ngày 14/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

nhiệm người lao động trong xây dựng thỏa ước lao động tập thể; công khai những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động; tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; người sử dụng lao động chủ động phối hợp với công đoàn tổ chức đại hội công nhân viên chức, hội nghị người lao động, hội nghị đối thoại định kỳ, tổ chức rà soát các thỏa ước lao động tập thể; tiếp thu, giải quyết các kiến nghị chính đáng của người lao động, quan tâm chăm lo đời sống, các chế độ phúc lợi cho người lao động. Kết quả tổ chức hội nghị người lao động, hội nghị đối thoại, thỏa ước lao động tập thể năm sau luôn cao hơn năm trước[54].

Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các doanh nghiệp trong thời gian qua thể hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa người sử dụng lao động với tổ chức công đoàn trong công tác giám sát, nắm và phản ánh tâm tư nguyện vọng của người lao động, góp phần nâng cao chất lượng hội nghị người lao động và tổ chức đối thoại định kỳ trong doanh nghiệp, thực hiện tốt việc ký kết thỏa ước lao động tập thể; người lao động mạnh dạn tham gia ý kiến tại hội nghị người lao động, đối thoại, có đi vào trọng tâm, những vấn đề liên quan trực tiếp đến chế độ, chính sách của người lao động. Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc đã tác động đến sự phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, đời sống, việc làm của công nhân, lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ tại các doanh nghiệp; giúp các vụ ngừng việc tập thể, lãn công của người lao động trong 5 năm gần đây có chiều hướng giảm dần theo từng năm[55].

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, vận động thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa thường xuyên; trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước thực hiện chưa đạt yêu cầu theo mong muốn, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tỷ lệ tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm đạt thấp; việc tổ chức hội nghị người lao động, hội nghị đối thoại chưa đảm bảo thời gian theo quy định, chất lượng nội dung còn hình thức, còn giao khoán cho tổ chức công đoàn. Không ít doanh nghiệp còn xem nhẹ quyền lợi của người lao động, sợ ràng buộc trách nhiệm hoặc lo ngại gặp

---

[54] Kết quả tổ chức hội nghị người lao động: năm 2016 có 9.872/15.727 doanh nghiệp tổ chức, đạt 63%; năm 2017 có 11.125/17.045 doanh nghiệp tổ chức, đạt 65,27%; năm 2018 có 12.215/17.194 doanh nghiệp tổ chức, đạt 71%; năm 2019 có 13.991/17.893 doanh nghiệp tổ chức, đạt 78%, năm 2020 có 14.215/17.614 doanh nghiệp tổ chức, đạt 80,70%; năm 2021, do tình hình dịch bệnh nhiều doanh nghiệp ngưng sản xuất, kết quả giảm, có 9.962/17.190 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỷ lệ 57,95%; năm 2022, có 11.978/16.663 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỷ lệ 71,80%; năm 2023 có 9.215/12.415 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỷ lệ 74,22%; 6 tháng đầu năm 2024 có 7.543/11.093 đơn vị tổ chức, đạt tỉ lệ 67,99%.

Kết quả doanh nghiệp tổ chức đối thoại: năm 2016 có 10.694/15.727 doanh nghiệp tổ chức, đạt 68%; năm 2017 có 12.209/17.045 doanh nghiệp tổ chức, đạt 71, 63%; năm 2018 có 12.215/17.194 doanh nghiệp tổ chức, đạt 71%; năm có 14.235/17.893 doanh nghiệp tổ chức, đạt 79, 5%; năm 2020 có 15.215/17.614 doanh nghiệp tổ chức, đạt 87,15%. Năm 2021 có 10.962/17.190 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỷ lệ 63,76%; năm 2022 có 12.978/16.663 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 77,80%; năm 2023 có 9.215/12.415 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỷ lệ 74,22%; 6 tháng đầu năm 2024 có 7.543/11.093 doanh nghiệp tổ chức, đạt tỉ lệ 67,99%.

[55] Số vụ tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể xảy ra: năm 2016: 54 vụ; năm 2017: 35 vụ; năm 2018: 25 vụ; năm 2019: 15 vụ; năm 2020: 11 vụ. Năm 2021: 08 vụ; 2022: 13 vụ; Năm 2023: 06 vụ; 6 tháng đầu năm 2024: 03 vụ.

khó khăn trong sản xuất nên thiếu thiện chí, hợp tác trong quá trình thương lượng, ký kết thỏa ước lao động hoặc có thương lượng nhưng còn hình thức.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 30-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ CÁC VĂN BẢN CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

Qua 25 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng đã được Ban Thường vụ Thành ủy, cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến cơ sở cụ thể hóa bằng nhiều văn bản với nhiều giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc; qua triển khai đã tác động tích cực đến nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến rõ nét trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở luôn gắn sát với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp. Thủ trưởng các địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của đơn vị. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và kiện toàn ban chỉ đạo được quan tâm thực hiện khá nề nếp. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở của từng loại hình có sự chuyển biến nhất định, đạt kết quả khá tốt, dân chủ trong nội bộ cơ quan được phát huy, nhất là, trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; công tác tiếp dân, đối thoại ngày càng chú trọng; khai thác hiệu quả các kênh để tiếp nhận ý kiến của Nhân dân và giải quyết kịp thời các phản ánh, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; hệ thống chính trị phát huy tốt đại đoàn kết toàn dân tộc, khai thác được tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân tham gia góp ý, hiến kế xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tích cực tham gia thực hiện các phong trào, cuộc vận động của Thành phố, quan tâm chăm lo đời sống cho Nhân dân, người lao động khó khăn, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp theo từng giai đoạn ngày càng đổi mới nâng cao chất lượng, nhất là hoạt động giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri, nổi bật là chương trình "Lắng nghe và trao đổi", chương trình "Đối thoại cùng chính quyền thành phố" của Hội đồng nhân dân thành phố đã phát huy hiệu quả, kịp thời tiếp thu và kiến nghị đến các cơ quan chính quyền giải quyết các kiến nghị của cử tri, tạo được lòng tin của Nhân dân. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác dân vận của chính quyền, tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính gắn với phong trào thi đua "Dân vận khéo" ngày càng thiết thực, hiệu quả, nhiều mô hình, giải pháp, sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai, minh bạch và rút ngắn quy trình và thời gian giải quyết công việc cho Nhân dân, doanh nghiệp; xây dựng ý thức, trách nhiệm, phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ được tăng cường. Công tác tiếp công dân, giải quyết

khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu của các địa phương, cơ quan, đơn vị được thực hiện khá nghiêm túc, hiệu quả; công tác đối thoại, gặp gỡ với các giới, đoàn viên, hội viên và Nhân dân được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm tổ chức thường xuyên, góp phần giải quyết, tháo gỡ các bức xúc, lắng nghe ý kiến đóng góp, đề ra các giải pháp, chính sách sát hợp, bảo đảm quyền lợi của Nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có đổi mới nội dung, phương thức, hiệu quả được nâng lên, phát động nhiều phong trào, cuộc vận động được sự hưởng ứng đồng thuận của Nhân dân, đoàn viên, hội viên; vai trò nòng cốt trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền từng bước có chuyển biến tích cực; phát huy tốt quyền dân chủ trực tiếp của người dân thông qua việc tham gia các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; cùng chính quyền phát huy hiệu quả các nguồn lực trong Nhân dân, doanh nghiệp tham gia xây dựng và phát triển thành phố, tham gia tích cực các hoạt động an sinh xã hội, nhất là trong giai đoạn dịch Covid-19.

V. NHỮNG MẶT CÒN HẠN CHẾ

Việc tổ chức quán triệt Chỉ thị số 30-CT/TW và các văn bản có liên quan trong từng giai đoạn có nơi, có lúc chưa nghiêm túc, thiếu thường xuyên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa sâu sắc; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở theo các loại hình có nội dung còn hình thức chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu; công tác dân vận chính quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính ở một số sở, ngành thành phố, quận, huyện vẫn chưa đáp ứng phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; thiếu sự đồng bộ trong phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân; việc nắm và dự báo tình hình Nhân dân, lắng nghe và xử lý những phản ánh của cơ sở có nơi chưa kịp thời; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có lúc, có nơi thực hiện chưa tốt, chưa đảm bảo theo quy định; công tác đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên, chất lượng chưa cao; có thời điểm tình hình khiếu kiện của Nhân dân liên quan đến một số dự án còn diễn biến phức tạp; vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức quan liêu, nhũng nhiễu, tham nhũng vặt, gây phiền hà Nhân dân, vi phạm đạo đức công vụ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và những điều đảng viên không được làm phải bị xử lý theo quy định.

Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một số nơi hoạt động chưa hiệu quả; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ một số xã, phường, thị trấn thực hiện

chưa thường xuyên. Mô hình tự quản trong Nhân dân có nội dung vẫn còn hình thức, chưa có sự lan tỏa tại từng địa phương.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn có mặt còn chậm, chưa sát hợp với thực tiễn. Công tác phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở có lúc chưa đồng bộ, nhịp nhàng. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có tập trung nhưng vẫn còn hạn chế, sự phối hợp chưa đồng bộ nhất là xã, phường, thị trấn; còn khó khăn, lúng túng trong công tác phản biện xã hội, chủ yếu là góp ý các dự thảo.

VI. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân hạn chế

Một số cấp ủy, chính quyền chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở thực hiện, chưa chú trọng công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết các bức xúc, kiến nghị của người dân ở cơ sở; công tác phối hợp tham mưu giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến cá nhân, tổ chức đôi lúc, đôi nơi còn chậm; vẫn còn một số cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ chưa thể hiện hết tinh thần, trách nhiệm phục vụ Nhân dân; ở một số lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính còn chậm, hiệu quả chưa cao.

Hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao, chưa có sự đổi mới, sáng tạo trong tham mưu; công tác phối hợp giữa các thành viên chưa được thường xuyên chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở phường, xã, thị trấn, khu phố, ấp năng lực, trình độ không đồng đều, cùng lúc kiêm nhiệm nhiều công việc nên chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ có lúc chưa cao.

Một số cán bộ công đoàn cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, chủ yếu làm công tác kiêm nhiệm, chưa phát huy được vai trò, nhất là cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp ngoài nhà nước; hình thức chế tài việc thực hiện dân chủ cơ sở chưa được quy định cụ thể, công tác quản lý nhà nước đối với các nội dung liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ theo các văn bản của Chính phủ chưa được quan tâm đúng mức.

2. Bài học kinh nghiệm

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp thường xuyên quán triệt các chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhận thức đúng đắn, vận dụng sáng tạo, phù hợp với thực tiễn, nguyện vọng của Nhân dân, người lao động; phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các giới tham gia và thực hiện tốt các nội dung theo các văn bản chỉ đạo của Đảng,

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ; nội dung tuyên truyền và tổ chức thực hiện phải cụ thể, linh hoạt, sâu sát cơ sở, phù hợp với đối tượng, đặc điểm thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị.

Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở cụ thể, phù hợp; công khai, dân chủ, minh bạch các hoạt động, nhất là các lĩnh vực, nội dung nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, các nguồn quỹ do Nhân dân đóng góp...; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định, tạo thành nề nếp và những chuyển biến mới, tích cực từ các loại hình ở cơ sở.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nhất là trách nhiệm, vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền là yếu tố quyết định chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chất lượng phối hợp hoạt động giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở phải đồng bộ; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của từng tổ chức; gắn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở với các phong trào thi đua, các cuộc vận động, khuyến khích, động viên phát huy sáng kiến của Nhân dân, doanh nghiệp, tham gia góp ý xây dựng và phát triển kinh tế - văn hóa -xã hội thành phố, quan tâm chăm lo đời sống, giải quyết những vấn đề bức xúc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế yếu kém trong thực hiện các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ. Chú trọng đánh giá, sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương khen thưởng các điển hình thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, phân công trách nhiệm cụ thể, chủ động tham mưu các giải pháp để thực hiện... Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm nòng cốt trong việc phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh của Nhân dân, kiến nghị, theo dõi, đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết, tạo không khí dân chủ, lành mạnh trong xã hội.

VII. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị -xã hội

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các quan điểm, chủ trương về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư, Kết luận số 120 -KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở của Trung ương, Thành ủy và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở... đảm bảo thường xuyên, sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động, các chuyên đề, đề án thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh về công tác dân vận, dân chủ ở cơ sở; về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, trong đó xác định nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những vấn đề còn hạn chế, dự báo những vấn đề mới phát sinh; xây dựng, rà soát, bổ sung và thực hiện các quy chế, quy định, bảo đảm các chủ trương, quyết sách hợp lòng dân; tiếp tục nắm chắc tình hình Nhân dân về đời sống, việc làm, nhất là ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, tình hình an ninh trật tự và các vấn đề an sinh xã hội, vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn. Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, trong đó có nội dung thực hiện dân chủ cơ sở.

2. Hệ thống chính quyền thành phố tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc phát triển kinh tế- văn hóa- xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Khơi dậy tiềm năng, lợi thế, sức mạnh, trí tuệ của các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp tham gia phong trào thi đua yêu nước, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với phong trào thi đua "Dân vận khéo", tạo động lực vươn lên, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội đề ra. Đổi mới phương thức phục vụ của chính quyền; thực hiện quyết liệt hơn công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở; thường xuyên giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân, chống thái độ quan liêu, nhũng nhiễu, vô cảm, gây phiền hà Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp xúc, đối thoại, giải quyết các bức xúc, khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị; nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tạo điều kiện thuận

lợi để Nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nâng cao chất lượng hoạt động, làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền phù hợp với điều kiện thành phố, tập trung giám sát những lĩnh vực Nhân dân quan tâm, bức xúc; nâng cao chất lượng phản biện xã hội, tham gia góp ý các chính sách, quy định ảnh hưởng trực tiếp đến đa số người dân. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030". Phối hợp duy trì nề nếp việc tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo các Quyết định số 935-QĐ/TU, Quyết định số 936-QĐ/TU, Quyết định số 994-QĐ/TU, Quyết định số 2405-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy. Tích cực vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo", các cuộc vận động, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ thành phố.

4. Phát huy vai trò tham mưu của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các cấp; thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo và hoàn thiện quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo; xây dựng chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo hàng năm; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ các loại hình theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, rà soát các nội dung thực hiện chưa đầy đủ, đề ra các biện pháp thúc đẩy mạnh mẽ hơn, cụ thể:

5.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền xã, phường, thị trấn; tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu đầy đủ và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện hiệu quả phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*, khắc phục những nội dung thực hiện còn hình thức theo quy định Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ; phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở, lực lượng chính trị nòng cốt, các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về Cuộc vận động *"Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố xanh, sạch và thân thiện môi trường"*...; nâng chất lượng hoạt động của Tổ hòa giải ở cơ sở, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư ở cộng đồng; quan tâm việc xây dựng và thực hiện quy ước ở khu phố, ấp; nghiên cứu hướng dẫn xây dựng quy ước cộng đồng trong chung cư.

5.2. Tăng cường các giải pháp phát huy dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút gọn quy trình, giảm thời gian giải quyết hồ sơ cho Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp; công khai các nội dung về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, quy hoạch, bố trí, luân chuyển cán bộ, việc sắp xếp tổ chức, bộ máy, chế độ phúc lợi...Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ; nhất là ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

5.3. Tập trung nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp; đẩy mạnh triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Bộ Luật Lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó có quy định xử phạt một số nội dung về công tác đối thoại, công khai... nhất là các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, quan tâm thành lập tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; tập huấn, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức hội nghị người lao động, hội nghị đối thoại, thương lượng và ký kết thoả ước lao động tập thể; việc chấp hành pháp luật lao động của doanh nghiệp.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo nghiên cứu xây dựng Luật Giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan Trung ương sớm ban hành các văn bản để bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Ban cán sự đảng Bộ Tài chính chỉ đạo xem xét, điều chỉnh quy định Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 (viết tắt là Thông tư số 337/2016/TT-BTC) theo hướng mở (ít nhất, tối thiểu...) để phù hợp với thực tiễn từng địa phương, cụ thể:

- Tại khoản 4, Điều 5 Thông tư số 337/2016/TT-BTC quy định về kinh phí tổ chức giám sát, phản biện xã hội: "Thành viên chính thức của Đoàn giám sát: 100.000 đồng/người/ngày; các thành viên khác: 70.000 đồng/người/ngày". Quy định này không phù hợp với điều kiện kinh tế tại Thành phố Hồ Chí Minh, không phát huy được trí tuệ, huy động được lực lượng các chuyên gia, những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong từng lĩnh vực để tham gia vào các hoạt động giám sát, nhất là những nội dung phức tạp, đa dạng.

- Tại Khoản 3 Thông tư số 337/2016/TT-BTC có quy định chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập: "Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn". Quy định này chưa phù hợp, do giới hạn số lượng đã hạn chế rất lớn việc phát huy các ý kiến của chuyên gia, Nhà khoa học khi thẩm định, tư vấn độc lập, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của hoạt động phản biện thời gian qua.

Đồng thời, kiến nghị Bộ Tài chính sớm có văn bản hướng dẫn kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng khi thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC Trung ương *(báo cáo)*,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Đảng đoàn HĐND thành phố, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Thành viên BCĐ thành phố, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo,
- Thành ủy Thủ Đức, quận ủy, huyện ủy,
- Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (lãnh đạo, Phòng TH/NB),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Phước Lộc

PHU LỤC 01

Một số nội dung nổi bật trong việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

---

1. Công tác đền ơn, đáp nghĩa

Thành phố đã có nhiều chủ trương, chính sách và tổ chức vận động Nhân dân phát huy truyền thống cao đẹp "Đền ơn, đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết cổ truyền, ngày Thương binh liệt sĩ, bên cạnh việc chăm lo chính sách theo quy định chung, Thành phố đã tổ chức vận động các cấp, các ngành, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân để chăm lo, thăm hỏi, tặng quà cho người có công, với kinh phí hàng trăm tỷ đồng. Từ căn nhà tình nghĩa đầu tiên được thực hiện vào tháng 2 năm 1982 tại xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, đến nay, Thành phố đã xây dựng được trên 17.000 căn nhà tình nghĩa tặng các gia đình chính sách khó khăn về nhà ở.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Đầu những năm 1990, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn 17% tổng số hộ dân (gần 122.000 hộ) nghèo đói, trong đó, có 9.000 hộ phải cứu trợ thường xuyên và 2.000 hộ trắng tay vì thiếu vốn, thiếu đất, không có phương tiện sản xuất. Nhiều hộ dân sống trong những căn nhà tranh, vách lát, đời sống cơ cực. Trước tình hình trên, đòi hỏi Thành phố phải có những chính sách, giải pháp, nguồn lực để hỗ trợ người dân có cuộc sống được tốt hơn. Năm 1992, chương trình "Xóa đói, giảm nghèo" được thực hiện tại Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi và đến tháng 10 năm 1992, Đảng bộ, chính quyền thành phố chính thức phát động chương trình "Xóa đói, giảm nghèo", đây là chương trình có ý nghĩa, thiết thực, đáp ứng được nguyện vọng của Nhân dân thành phố và nhanh chóng thu hút được sự đồng tình hưởng ứng của các đơn vị, cá nhân và đến năm 1998, chương trình "Xóa đói, giảm nghèo" đã lan tỏa ra cả nước và trở thành chương trình quốc gia.

Qua hơn 32 năm thực hiện, chương trình "Xóa đói, giảm nghèo" (nay là chương trình Giảm nghèo bền vững), Thành phố đã thực hiện qua 5 giai đoạn với 8 lần nâng mức chuẩn nghèo và hiện chuẩn hộ nghèo của Thành phố cao gấp 3 lần so với chuẩn quốc gia. Từ cuối năm 2016, Thành phố đã không còn hộ nghèo có thu nhập theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 (dưới 10,8 triệu đồng/người/năm). Đầu năm 2019, Thành phố nâng chuẩn nghèo lên mức 28 triệu đồng/người/năm; hộ cận nghèo dưới 36 triệu đồng/người/năm và áp dụng tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều trong tổ chức thực hiện. Đến nay, Thành phố còn 39.380 hộ nghèo, hộ cận nghèo (chiếm 1,55% tổng số hộ dân của Thành phố).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới

Đảng bộ Thành phố đã ban hành nhiều chính sách để phát triển nông nghiệp và chăm lo đời sống nông dân ở các huyện ngoại thành, nhất là khi có Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Nông thôn mới. Từ năm 2009 đến năm 2019, Thành ủy đã ban hành gần 100 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đồng thời huy động các ngành, các cấp cùng tham gia thực hiện và Thành phố đã có sự chủ động, sáng tạo và quyết tâm thực hiện đạt được mục tiêu đề ra.

Thành phố xác định lộ trình từng thời điểm cho 56 xã, cụ thể như: giai đoạn 2009 - 2012, hoàn thành việc xây dựng nông thôn tại 6 xã làm điểm; giai đoạn 2011 - 2015, triển khai đồng bộ trên 50 xã (trừ 02 xã: Bình Hưng, huyện Bình Chánh và xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn đã đô thị hóa). Năm 2014, khi các xã cơ bản hoàn thành các tiêu chí theo chuẩn quốc gia, Thành phố chủ động đề ra các tiêu chí đặc thù riêng nhằm nâng cao chất lượng chương trình và đảm bảo việc duy trì việc thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu của Chính phủ. Ban hành Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố với 11 chỉ tiêu đặt ra cao hơn so với Bộ tiêu chí quốc gia. Kết quả năm 2015, Thành phố có 54/56 xã hoàn thành 19 tiêu chí và 4/5 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Đến cuối năm 2022, 56/56 xã được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 5/5 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Việc Thành phố sớm thực hiện hoàn thành 19 tiêu chí về quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở hạ tầng văn hóa, chợ, bưu điện, hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm...đã trực tiếp và gián tiếp mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân tại 5 huyện ngoại thành.

4. Phong trào hiến đất làm đường, mở rộng hẻm

Phong trào vận động Nhân dân "Hiến đất làm đường, mở rộng hẻm" được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII. Đây là một trong những điển hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Hơn 20 năm qua, toàn Thành phố đã thực hiện được 5.230 công trình, trong đó có 3.874 công trình mở rộng hẻm; gần 168.140 hộ dân đã hiến 5,4 triệu m^2 đất, tương đương 10.050 tỷ đồng và Nhân dân đóng góp thêm 458 tỷ đồng để xây dựng các công trình. Phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" đã được triển khai thực hiện nhuần nhuyễn, mang lại hiệu quả thiết thực, tạo niềm tin nơi Nhân dân. Ở nhiều địa phương được hệ thống chính trị triển khai với tinh thần trách nhiệm cao gắn với phong trào thi đua "Dân vận khéo"; phát huy tốt vai trò gương mẫu của đảng viên, đoàn viên, hội viên nòng cốt;

cơ quan quản lý Nhà nước tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân các thủ tục sửa chữa nhà, cấp giấy phép, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất ở một cách nhanh chóng.Vận động Nhân dân hiến đất làm đường, mở rộng hẻm không phải là công việc dễ dàng, mà đòi hỏi phải làm hết sức trách nhiệm, tận tâm, tuyên truyền, giải thích và đặc biệt là công khai, minh bạch, phát huy vai trò tự quản của người dân tham gia giám sát, đóng góp kinh phí...Với những cách làm trên, thành phố rút ra bài học sâu sắc, đó là, chủ trương đúng đắn, cách làm hợp lòng dân và mang lại lợi ích hài hòa, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân thì việc khó mấy cũng làm được.

5. Thực hiện Cuộc vận động "Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch, xanh và thân thiện môi trường"

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU thực hiện Cuộc vận động *"Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch, xanh và thân thiện môi trường"*qua triển khai đã đạt được nhiều kết quả tích cực, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, sự đồng thuận cao của các tầng lớp Nhân tham gia bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng môi trường sống. Tại các khu dân cư, việc tổng vệ sinh được thực hiện định kỳ; việc tổ chức đối thoại, vận động ký cam kết không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định được triển khai đến từng hộ dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Nhiều mô hình được hình thành, nhân rộng và phát huy hiệu quả; nhiều "điểm đen, điểm nóng" mất vệ sinh môi trường đã được các địa phương tập trung xử lý dứt điểm. Tính đến tháng 9 năm 2020, có 311/322 phường, xã, thị trấn được công nhận "sạch, không xã rác ra đường và kênh rạch" đạt tỷ lệ 98,44%; xóa 814/824 điểm ô nhiễm do tồn đọng rác thải, tỷ lệ 98,7%, trong đó, có 142 điểm thành khu sinh hoạt cộng đồng, vườn hoa; bổ sung 34.413 thùng rác công cộng; lắp đặt, bổ sung kết nối 28.257.580 camera giám sát an ninh trật tự kết hợp giám sát các trường hợp thải bỏ rác sai quy định...Từ 2021 đến tháng 5/2023; toàn thành phố xóa 505/568 điểm ô nhiễm môi trường do rác; chuyển hóa 198 điểm thành vườn hoa, nơi sinh hoạt cộng đồng.

6. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Năm 2021, đại dịch Covid-19 bùng phát, Thành phố đã phát huy tối đa tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ, ý thức trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân trong tham gia phòng chống dịch Covid-19. Nhân dân Thành phố cùng với hệ thống chính trị các cấp, nhất là hệ thống dân vận đã vào cuộc một cách quyết liệt, chủ động tham mưu, hiến kế và triển khai tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm việc phòng, chống dịch, giãn cách xã hội; tổ chức thực hiện tốt công tác chăm lo an sinh xã hội cho người dân và lực lượng tuyến đầu; huy động, vận động các nguồn lực cho ngành y tế thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt là vận động tu sĩ tham gia hỗ trợ chăm sóc người bị nhiễm covid-19 tại các bệnh viện;

vận động Nhân dân tham gia các Tổ Covid-19 cộng đồng, mô hình "Bảo vệ vùng xanh"; vận động chủ nhà trọ miễn giảm tiền thuê trọ; vận động bệnh nhân Covid-19 đã khỏi bệnh tham gia công tác phòng, chống dịch; phát động phong trào, mô hình "Đảng viên giúp dân", "Đoàn viên, hội viên giúp nhau", "Hộ khá giúp hộ khó"; giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, chăm lo cho người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm đã xuất hiện ở các địa phương và trong Nhân dân như: Đi chợ hộ, Đội tình nguyện đi siêu thị, Chợ dã chiến, Mang siêu thị đến tận nhà dân trong mùa dịch, Bếp ăn từ thiện, Siêu thị 0 đồng, Chuyến xe yêu thương, Góp tiền mua máy trợ thở, Tổ phản ứng nhanh y tế, Tổ y tế cộng đồng, Đội hình tư vấn sức khỏe blouse trắng 24/7, Đội hình shiper - áo xanh tình nguyện miễn phí,...Qua đó, đã góp phần quan trọng cùng Thành phố kiểm soát được dịch bệnh, ổn định tình hình, làm cho Nhân dân tin tưởng đồng lòng, chung sức cùng vượt qua khó khăn.

Sau khi Thành phố cơ bản kiểm soát được dịch Covid-19, Thành ủy và các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị và Nhân dân Thành phố nỗ lực triển khai các giải pháp để kiểm soát, thích ứng an toàn với dịch Covid-19; phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh; chăm lo, đảm bảo đời sống cho người dân; tăng cường nắm tình hình Nhân dân; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo" theo tinh thần chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp để phục hồi kinh tế, ổn định đời sống, việc làm cho người dân, công nhân, người lao động. Đồng thời, Thành phố xác định Tết Nguyên đán năm 2022 là Tết "tri ân", đây là một trong những Tết "đặc biệt" nhất ở Thành phố kể từ khi đất nước được thống nhất, đặc biệt là do Thành phố vừa trải qua một giai đoạn cực kỳ khó khăn, gian khổ vì đại dịch Covid-19, đặc biệt bởi đó là Tết "tri ân" đồng chí, đồng bào và chiến sĩ cả nước, nhất là lực lượng tuyến đầu đã hỗ trợ, tiếp sức cho Thành phố phòng, chống dịch Covid-19.

7. Thực hiện cải cách hành chính để phục vụ người dân, doanh nghiệp được tốt hơn.

Trong công tác cải cách hành chính, thành phố lấy "Yếu tố con người" với ý thức tự đổi mới, xác định phục vụ cá nhân, doanh nghiệp là mục tiêu hướng tới và chủ động đề ra sáng kiến, giải pháp cụ thể trong chỉ đạo, điều hành, quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Ban chỉ đạo cải cách hành chính thành phố tổ chức nhiều buổi hội thảo; chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; cải tiến lề lối làm việc, đẩy mạnh kiểm soát, công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các tổ chức, công dân và doanh nghiệp; kiện toàn tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phát huy mạnh mẽ vai trò

điều hành, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa thành phố với các bộ, ngành Trung ương, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù, quy định pháp luật tạo sự đột phá trong xây dựng và phát triển thành phố; thực hiện nề nếp chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; mở rộng sự giám sát, trực tiếp đánh giá của công dân và doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh thái độ tiếp xúc, trách nhiệm của cán bộ, công chức khắc phục tình trạng né tránh, sợ trách nhiệm, thái độ thờ ơ, vô cảm; nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý nghiêm minh và kịp thời hành vi tiêu cực, những nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng môi trường đầu tư, thu hút nguồn lực đầu tư, tạo động lực thúc đẩy thành phố phát triển ổn định.

PHỤ LỤC 02

Một số văn bản trọng tâm

lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở

(từ năm 2010 đến 2024)

Stt	Tên văn bản và nội dung
Một số văn bản Ban Thường vụ Thành ủy	
1	Công văn số 680-CV/TU ngày 28/4/2010 của của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí BTTW Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.
2	Quyết định số 489-QĐ/TU ngày 16/7 /2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh.
3	Chương trình hành động số 35-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới .
4	Chỉ thị số 19-CT/TU Ngày 23/10/2013 về tiếp tục thực hiện Quy chế " Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư".
5	Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
6	Thông tri số 31-TT/TU 16/6/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy đinh về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.
7	Chương trình hành động số 10 -Ctr/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về công tác dân vận.
8	Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên.
9	Thông tri số 09 -TT/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
10	Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thành ủy khóa X về nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp giai đoạn 2016-2020.
11	Thông tri số 06-TT/TU ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo thực hiện Kết luận số 114-KL/TW về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.
12	Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 về việc ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

13	Quyết định số 994-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2017 ban hành Quy chế lấy ý kiến Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan góp ý các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền các cấp trước khi ban hành.
14	Quyết định số 935-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 về việc ban hành Quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
15	Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
16	Quyết định số 1440-QĐ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2017 thành lập Ban Chỉ đạo Thành phố xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng Ban Chỉ đạo) và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thành phố.
17	Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động "Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố xanh, sạch và thân thiện môi trường".
18	Công văn số 1356-CV/TU ngày 20 tháng 6 năm 2019 về tiếp tục đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
19	Quy định số 2405-QĐ/TU ngày 07 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về trách nhiệm của Bí thư Thành ủy; bí thư quận ủy, huyện ủy và bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.
20	Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về trật tự đô thị trên địa bàn thành phố.
21	Kế hoạch số 337-KH/TU ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới".
22	Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 07 tháng 4 năm 2021 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.
23	Kết luận số 151-KL/TU TU ngày 05/8/2021 về bổ sung biên chế hành chính đối với Ủy ban nhân dân các quận thực hiện chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.
24	Đề án số 04-ĐA/TU ngày 21/5/2021 về tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dân tộc - tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị thành phố.
25	Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố lần thứ XI về công tác dân vận.
26	Kết luận số 240-KL/TU ngày 28/12/2021 Về thống nhất chủ trương ban hành Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển thành phố thủ Đức giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

27	Nghị quyết số 08-NQ/TUngày 31/12/2021 Về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.
28	Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo thực hiện Đề án "Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh".
29	Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030.
30	Quyết định số 784-QĐ/TU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh.
31	Chương trình hành động số 25-CTrHĐ/TU ngày 31/12/2022 thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới".
32	Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 6/2/2023 về tiếp tục tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn thành phố.
33	Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.
34	Công văn số 1035- CV/TU ngày 18 tháng 7 năm 2023 của BTV Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo săp xếp khu phố, ấp theo quy định của Trung ương .
35	Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 8/7/2023 về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thí điểm Nghị quyết 98 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.
36	Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong gian đoạn hiện nay.
37	Chương trình hành động số 48-CTrHĐ/TU ngày 23/02/2024 thực hiện nghị quyết số 43-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.
38	Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 20/2/2024 về lãnh đạo, chỉ đạo về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện , xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2030.
39	Chương trình hành động số 55-CTrHĐ/TU ngày 22/5/2024 thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Một số văn bản Hội đồng nhân dân thành phố - Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến thực hiện chính quyền đô thị	
40	Nghị quyết số 95-NQ/HĐND ngày 24/8/2021 phê duyệt bổ sung biên chế công chức đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận để thực hiện chính quyền đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
41	Kế hoạch số 1297/KH-UBND ngày 27/4/2021 về triển khai thực hiện tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.
42	Quyết địnhsố 2331/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 Về thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác thực hiện tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.
43	Quyết địnhsố 2424/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 Về thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Thủ Đức.
44	Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 Về phê duyệt Đề án "Sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư khi tổ chức chính quyền đô thị, sắp xếp các đơn vị hành.
45	Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/01/2022 Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.
46	Công văn số 794/UBND-VX ngày 17/3/2022 Về hướng dẫn tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường với Nhân dân.
47	Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12/5/2022 Về việc thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025
Một số văn bản của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	
48	Hướng dẫn số 07/HD-MTTQ-BTT ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.
49	Hướng dẫn số 14/HD-MTTQ-BTT ngày 24 tháng 9 năm 2014của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về triển khai thực hiện Quy chế "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư".
50	Quy chế phối hợp số 01/QCPH-MTTQ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2016giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về phối hợp tổ chức phản biện xã hội.
51	Hướng dẫn số 22/HD-MTTQ-BTT ngày 06 tháng 10 năm 2017của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tổ chức thực hiện Quyết định số 994-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Thành phố
52	Hướng dẫn số 23/HD-MTTQ-BTT ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tổ chức thực hiện Quyết định số 935-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Thành phố.
53	Hướng dẫn số 24/HD-MTTQ-BTT ngày 06 tháng 10 năm 2017của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tổ chức thực hiện Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc thành phố.

54	Chương trình phối hợp số 6339/CTPH-UBND-BTT ngày 13 tháng 10 năm 2017 giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về giám sát tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân và khảo sát sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017 - 2020.
55	Hướng dẫn số 33/HD-MTTQ-BTT ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về thực hiện Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Thành phố.
56	Kế hoạch số 336-KH/ĐĐMT ngày 23 tháng 11 năm 2021của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy.
57	Hướng dẫn số 56/HD-MTTQ-BTT ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố về thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về "Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030".
58	Hướng dẫn số 57/HD-MTTQ-BTT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố về tổ chức Hội nghị nhân dân cấp quận, cấp phường.
59	Kế hoạch số 417/KH-MTTQ-BTT ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện điểm Đề án "Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030" của Ban Thường vụ Thành ủy năm 2022.

PHỤ LỤC 03
TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

NHIỆM KỲ	Kết quả tiếp dân			Kết quả xử lý đơn				Kết quả tiếp nhận và giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả tiếp nhận và giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền				Ghi chú
	Tổng số lượt tiếp	Trong đó số lượt lãnh đạo tiếp (bao gồm tiếp định kỳ và tiếp đột xuất)	Số lượng đoàn đông người	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng xử lý	Tỉ lệ % đã xử lý	Tồn chưa xử lý	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	SỐ LIỆU TỔNG CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH															
2000-2007	313,007	57,323	689	99,833	99,773	99,94	60	*33,113*	32,753	98,91	360	*2,593*	2,513	96,91	80	
2008-2014	307,717	54,528	633	97,835	97,794	99,96	41	*32,888*	32,466	98,72	422	*2,518*	2,489	98,85	29	
2015-2020	227,649	42,343	1,055	144,144	143,972	99,89	172	*8,115*	7,315	90,14	800	*1,123*	1,079	96,08	44	
2020-quý 1/2024	138,674	23676	1046	157765	157538	99,86	227	4793	3980	83,04	813	615	523	85,04	92	
Cộng	**987,047**	**177,870**	**3,423**	**499,577**	**499,077**	**99,90**	**500**	**78,909**	**76,514**	**96,96**	**2,395**	**6,849**	**6,604**	**96,42**	**245**	
	TRONG ĐÓ, CỤ THỂ THEO TỪNG CẤP NHƯ SAU															
1	**UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**															
2015-2020	**9,508**	**113**	**670**	**29,670**	**29,627**	**99,86**	**43**	**1,989**	**1,837**	**92,4**	**152**	**315**	**302**	**95.9**	**13**	Số liệu năm 2015-2019
2015	*3,058*	*10*	*183*	*1,135*	*1,092*			*663*	*552*			*31*	*27*			
2016	*2,712*	*25*	*134*	*4,532*	*4,532*			*483*	*447*			*108*	*102*			
2017	*1,811*	*55*	*153*	*7,594*	*7,594*			*309*	*322*			*114*	*123*			
2018	*1,439*	*20*	*154*	*8,671*	*8,671*			*265*	*263*			*25*	*21*			
2019	*488*	*3*	*46*	*7,738*	*7,738*		-	*269*	*253*			*37*	*29*			
2020- QI/2024	**8,590**	**40**	**655**	**31,811**	**31,811**	**100**	**-**	**1,013**	**897**	**88,5**	**116**	**88**	**79**	**89,8**	**9**	Số liệu năm 2020-Quý I/2024
2020	*1,731*	*8*	*147*	*8,715*	*8,715*			*362*	*211*			*47*	*34*			
2021	*1,391*	*3*		*3,521*	*3,521*			*121*	*151*			*8*	*11*			
2022	*2,085*	*15*	*192*	*8,770*	*8,770*			*170*	*208*			*4*	*7*			
2023	*2,710*	*13*	*248*	*8,974*	*8,974*			*273*	*285*			*21*	*20*			
QI/2024	*673*	*1*	*68*	*1,831*	*1,831*			*87*	*42*			*8*	*7*			
Cộng	**18,098**	**153**	**1,325**	**61,481**	**61,438**	**99,93**	**43**	**3,002**	**2,734**	**91,10**	**268**	**403**	**381**	**945**	**22**	

NHIỆM KỲ	Kết quả tiếp dân			Kết quả xử lý đơn				Kết quả tiếp nhận và giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả tiếp nhận và giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền				Ghi chú
	Tổng số lượt tiếp	Trong đó số lượt lãnh đạo tiếp (bao gồm tiếp định kỳ và tiếp đột xuất)	Số lượng đoàn đông người	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng xử lý	Tỉ lệ % đã xử lý	Tồn chưa xử lý	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
II	CÁC SỞ, NGÀNH															
2015-2020	25,306	1,677	133	26,061	26,044	99,93	17	545	503	92,3	42	157	156	99,36	1	
2015	*3,517*	*360*	-	*574*	*557*			*273*	*227*			*78*	*59*			Số liệu năm 2015-2019
2016	*7,740*	*418*	*37*	*3,305*	*3,305*			*74*	*80*			*22*	*31*			
2017	*4,831*	*544*	*51*	*6,337*	*6,337*			*83*	*89*			*26*	*31*			
2018	*7,444*	*313*	*36*	*7,828*	*7,828*			*81*	*78*			*20*	*20*			
2019	*1,774*	*42*	*9*	*8,017*	*8,017*			*34*	*29*			*11*	*15*			
2020- QI/2024	22,470	791	153	33,455	33,333	99,64	122	211	198	93,8	13	130	126	96,9	4	
2020	*3,547*	*112*	*26*	*9,542*	*9,542*			*29*	*20*			*19*	*14*			
2021	*3,229*	*55*		*4,660*	*4,566*			*51*	*58*			*18*	*22*			
2022	*3,523*	*222*	*36*	*7,448*	*7,439*			*70*	*66*			*46*	*43*			
2023	*9,930*	*333*	*72*	*9,564*	*9,501*			*54*	*47*			*38*	*43*			
QI/2024	*2,241*	*69*	*19*	*2,241*	*2,285*			*7*	*7*			*9*	*4*			
Cộng	47,776	2,468	286	59,516	59,377	99,77	139	756	701	92,7	55	287	282	98,3	5	
III	QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC															
2015-2020	106,108	12,624	199	69,129	69,025	99,85	104	5,131	4,550	88,7	581	571	547	95,8	24	
2015	*23,489*	*2,458*	*33*	*2,997*	*2,893*			*1,635*	*1,362*			*197*	*180*			số liệu 2015-2019
2016	*26,639*	*3,552*	*78*	*12,632*	*12,632*			*1,087*	*962*			*81*	*83*			
2017	*26,520*	*3,565*	*60*	*15,460*	*15,460*			*975*	*828*			*97*	*94*			
2018	*24,293*	*2,371*	*20*	*18,249*	*18,249*			*738*	*753*			*85*	*88*			
2019	*5,167*	*678*	*8*	*19,791*	*19,791*			*696*	*645*			*111*	*102*			
2020- QI/2024	58,148	4,584	206	73,755	73,656	99,87	99	3,384	2,709	80,10	675	356	277	77,8	79	
2020	*15,066*	*1,331*	*70*	*18,770*	*16,770*			*1,004*	*759*			*98*	*87*			
2021	*8,967*	*590*		*12,693*	*13,067*			*442*	*394*			*114*	*59*			.....

NHIỆM KỲ	Kết quả tiếp dân			Kết quả xử lý đơn				Kết quả tiếp nhận và giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả tiếp nhận và giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền				Ghi chú
	Tổng số lượt tiếp	Trong đó số lượt lãnh đạo tiếp (bao gồm tiếp định kỳ và tiếp đột xuất)	Số lượng đoàn đông người	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng xử lý	Tỉ lệ % đã xử lý	Tồn chưa xử lý	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	Số thụ lý giải quyết	Số đã giải quyết	Tỉ lệ % đã giải quyết	Tồn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2022	*13,677*	*1,326*	*55*	*17,724*	*18,851*			*600*	*475*			*61*	*64*			số liệu 2020- quý 1/2024
2023	*16,604*	*1,005*	*69*	*19,540*	*19,641*			*984*	*845*			*64*	*51*			
QI/2024	*3,834*	*332*	*12*	*5,028*	*5,327*			*354*	*236*			*19*	*16*			
Cộng	**164256**	**17208**	**405**	**142884**	**142681**	**99,86**	**203**	**8515**	**7259**	**85,20**	**1256**	**927**	**824**	**88,9**	**103**	
IV	**PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN**															
2015-2020	**86,727**	**27,929**	**53**	**19,284**	**19,276**	**99,96**	**8**	**450**	**425**	**94,4**	**25**	**80**	**74**	**92,5**	**6**	
2015	*14,450*	*4,603*	*8*	*259*	*251*			*135*	*113*			*23*	*20*			số liệu từ 2015-2019
2016	*17,805*	*5,709*	*1*	*3,355*	*3,355*			*75*	*74*			*9*	*8*			
2017	*22,045*	*6,981*	*19*	*4,232*	*4,232*			*55*	*58*			*20*	*18*			
2018	*26,820*	*8,437*	*15*	*5,082*	*5,082*			*123*	*125*			*12*	*14*			
2019	*5,607*	*2,199*	*10*	*6,356*	*6,356*			*62*	*55*			*16*	*14*			
2020- QI/2024	**49,466**	**18,261**	**32**	**18,744**	**18,738**	**99,97**	**6**	**185**	**176**	**95,10**	**9**	**41**	**41**	**100**	**-**	
2020	*19,125*	*6,319*	*12*	*5,079*	*4,999*			*79*	*72*			*11*	*10*			số liệu 2020- quý 1/2024
2021	*9,461*	*3,727*		*2,964*	*2,977*			*38*	*40*			*10*	*10*			
2022	*8,866*	*3,685*	*6*	*4,384*	*4,407*			*28*	*25*			*9*	*10*			
2023	*10,261*	*3,794*	*12*	*5,274*	*5,300*			*29*	*28*			*9*	*10*			
QI/2024	*1,753*	*736*	*2*	*1,043*	*1,055*			*11*	*11*			*2*	*1*			
Cộng	**136,193**	**46,190**	**85**	**38,028**	**38,014**	**99,96**	**14**	**635**	**601**	**91,6**	**34**	**121**	**115**	**95**	**6**	

PHỤ LỤC 04

CÔNG TÁC TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG; KIỂM TRA, GIÁM SÁT; GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI

Nhiệm kỳ	TẬP HUẤN BỒI DƯỠNG			KIỂM , GIÁM SÁT		GIÁM SÁT, GÓP Ý PHẢN BIỆN XÃ HỘI					
	Quận, huyện, Thành phố Thủ Đức		Đảng ủy cấp trên cơ sở	cấp ủy, chính quyền	Ban Chỉ đạo QCDC	Quận, huyện, thành phố Thủ Đức, ĐUCTCS		phường, xã, thị trấn		trong đó, hệ thống MTTQVN phường, xã, thị trấn	
	tập huấn, bồi dưỡng	số cuộc HN Chuyên đề, TĐ	số lớp TH, BD, HN chuyên đề	đơn vị	đơn vị	số cuộc giám sát	số cuộc góp ý, PBXH	số cuộc giám sát	số cuộc góp ý, PBXH	số cuộc giám sát	PBXH
2000-2005	671	623	0	2279	1644	1209	185	2326	398	644	0
2005-2010	852	662	0	3,155	1,466	1491	241	2630	527	812	0
2010-2015	881	837	0	3,549	2,023	1953	249	3877	1038	1393	12
2015-2020	992	934	334	3,573	1,935	2083	563	5761	1623	2495	347
2020-tháng 4/2024	1085	943	425	1,861	658	1592	406	4472	1006	2550	343
Tổng	4,481	3,999	759	14,417	7,726	8,328	1,644	19,066	4,592	7,894	702